

Bản án số: 74/2021/HS-ST
Ngày: 28/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đinh Thành Nam.

- *Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Hoa và ông Lê Văn Vân.

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Trần Xuân B, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân M (đã chết) và bà Trần Thị Y; có vợ là Đàm Thị L và có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 20/6/2006, TAND huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam áp dụng khoản 1 Điều 135 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 15 tháng tù về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/6/2007).

+ Ngày 30/11/2007, TAND huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam áp dụng khoản 1 Điều 135, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 24 tháng tù về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/7/2009).

+ Ngày 12/4/2013, Công an huyện Lý Nhân ra Quyết định xử phạt Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 12/6/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời gian 24 tháng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/9/2021 đến ngày 21/9/2021 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc:

Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị V; vợ, con: Chưa; tiền án: Ngày 10/7/2019, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 26 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*"; tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 21/4/2009, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân ra Quyết định đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Hà Nam, thời gian 24 tháng.

+ Ngày 09/5/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân ra Quyết định đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội tỉnh Hà Nam, thời gian 24 tháng.

+ Ngày 15/6/2017, Công an huyện Lý Nhân ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) về hành vi "*Trộm cắp tài sản*".

+ Ngày 10/8/2018, Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) về hành vi "*Trộm cắp tài sản*".

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 22/9/2021 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Trần Đức A, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Bà Trần Thị Y, sinh năm 1954; nơi cư trú: Thôn Trần Xá, xã Nguyên Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 15/9/2021, Trần Đức A gọi điện thoại di động cho Trần Xuân B ở Thôn Tr, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam hỏi mua ma túy "đá" về sử dụng. Trần Đức A nói với B: "*Anh có nhà không, em lên để cho em năm trăm*", B hiểu ý Đức A hỏi mua 500.000 đ (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền ma túy "đá" nên đồng ý và nói với Đức A: "*Anh đang ở ngoài Công ty N, giờ chạy về*". Sau đó Đức A đi xe ô tô đến nhà B đưa 500.000 đ (*Năm trăm nghìn đồng*) cho B, B cầm tiền cất vào túi quần đang mặc và lấy trong hộp giấy ra 02 (hai) gói ma túy "đá" đều được gói bên ngoài bằng túi nilon màu trắng đưa cho Đức A. Đức A cầm 02 (hai) gói ma túy "đá" B đưa rồi đi đến Nghĩa trang nhân dân xã N để sử dụng. Đức A đi đến vị trí cất giấu bình sử dụng ma túy "đá" từ trước, lấy 02 (hai) gói ma túy "đá" vừa mua được ra sử dụng hết, sử dụng xong Đức A cất hai vỏ túi nilon đựng ma túy "đá" vào túi áo và cầm bình sử dụng ma túy đá định đi về thì bị tổ công tác của Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an

xã N làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện, lập biên bản vụ việc đối với Đức A, thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

- Thu trong túi áo ngực bên trái Đức A đang mặc 02 (hai) túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (2x2)cm, bên trong có chất bám dính màu trắng được niêm phong ký hiệu VV02.

- Thu trên nền bê tông ngay cạnh chân phải của Đức A 01 (một) vỏ chai nước lọc, nắp chai đục thủng hai lỗ và cắm hai đoạn ống nhựa màu trắng, trong đó một ống có lắp một ống thủy tinh màu trắng bên trong có chất bám dính màu nâu, được niêm phong ký hiệu VV01.

Ngoài ra còn thu giữ của Đức A: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 20 (hai mươi) tờ vé xổ số lô tô Hà Nam, loại 2.000đ, mở thưởng ngày 15/9/2021; 01 (một) bật lửa màu đỏ và số tiền 20.000 đ(*Hai mươi nghìn đồng*). Tất cả được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ vào lời khai của Trần Đức A về nguồn gốc số ma túy vừa sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân đã đến nhà Trần Xuân B ở Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam để xác minh làm rõ thì phát hiện Nguyễn Văn Q đang ở khu vực cổng nhà B có biểu hiện nghi vấn. Lúc này, Q vừa mua được của B 01 (một) gói Heroine gói bằng đoạn ống nhựa màu xanh dài khoảng 2cm. Thấy lực lượng Công an đến, Q đã vứt gói ma túy vừa mua được ra vườn nhà B. Lực lượng Công an đã tiến hành đấu tranh, lấy lời khai của Trần Xuân B và yêu cầu kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Văn Q. Qua đấu tranh, Trần Xuân B đã khai nhận về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Đức A và Nguyễn Văn Q vào ngày 15/9/2021. Quá trình làm việc lực lượng Công an đã thu giữ của Trần Xuân B: 13.800.000đ(*Mười ba triệu tám trăm nghìn đồng*); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen và 01 (một) căn cước công dân mang tên Trần Xuân B. Thu giữ của Nguyễn Văn Q: 01 (một) điện thoại di động Nokia; số tiền 200.000 đ(*Hai trăm nghìn đồng*). Tạm giữ của Nguyễn Văn Q 01 (một) xe mô tô đeo biển kiểm soát 90B2 -288.01.

Khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Trần Xuân B tại thôn T, xã N, huyện Lý Nhân thu giữ:

- Thu trên giường ngủ: 03 (ba) túi nilon màu trắng, bên trong đều có chứa các hạt tinh thể màu trắng (để trong hộp sắt đựng chè màu xanh) được niêm phong ký hiệu KX03; 02 (hai) lưỡi dao lam nhãn hiệu CROMA được niêm phong ký hiệu KX05; 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng kích thước khoảng (16x16)cm được niêm phong ký hiệu KX06; 05 (năm) đoạn ống nhựa có màu sắc khác nhau (để trong hộp giấy catton) được niêm phong ký hiệu KX08; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh có sọc trắng dài khoảng 2cm, hàn kín hai đầu bên trong có chất bột dạng cục màu trắng (để trong hộp giấy catton) được niêm phong ký hiệu KX09; 01 (một) xi lanh nhựa đã qua sử dụng (để trong hộp giấy catton) được niêm phong ký hiệu KX10; 01 (một) bình thủy tinh hình tháp (có đặc điểm chi tiết như biên bản khám xét đã mô tả) được niêm phong ký hiệu KX13.

- Thu tại khu vực rửa bát trong vườn nhà Trần Xuân B: 01 (một) hộp giấy (loại đựng thuốc nhỏ mắt VROHTO), bên trong có: 01 (một) gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa các cục bột màu trắng; 07 (bảy) túi nilon màu trắng bên trong đều có các hạt tinh thể màu trắng; 14 (mười bốn) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, dài khoảng 2cm, bên trong đều có chất bột dạng cục màu trắng. Tất cả đều được niêm phong ký hiệu KX16.

- Thu trong vườn cạnh lối đi từ ngõ vào nhà Trần Xuân B một đoạn ống nhựa màu xanh dài khoảng 2cm, được hàn kín hai đầu, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX17.

Ngoài ra còn thu giữ: 127 (một trăm hai mươi bảy) túi nilon màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 12 đoạn ống nhựa; 04 (bốn) bật lửa; 01 (một) đầu khò gas; 01 (một) túi nilon màu đen bên trong có 23 xi lanh nhựa; 155 (một trăm năm mươi năm) ống nhựa các màu dài khoảng 20cm (đặc điểm chi tiết như biên bản khám xét đã mô tả) được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Tạm giữ của Trần Xuân B 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH125, không có biển kiểm soát.

Khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Văn Q tại thôn H, xã N, huyện Lý Nhân thì không thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 210/PC09-MT ngày 20/9/2021 và số 05/PC09-CH ngày 21/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“- 01 (một) ống thủy tinh trong hộp ký hiệu VV01 gửi giám định có bám dính ma túy loại Methamphetamine.

- 02 (hai) túi nilon màu trắng trong phong bì ký hiệu VV02 gửi giám định có bám dính ma túy loại Methamphetamine.

- 02 (hai) túi nilon màu trắng trong phong bì ký hiệu KX03 gửi giám định không bám dính ma túy loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu KX03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,263 gam loại Methamphetamine.

- 02 (hai) lưỡi dao lam trong phong bì ký hiệu KX05 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroine.

- 01 (một) mảnh giấy bạc trong phong bì ký hiệu KX06 gửi giám định không bám dính ma túy loại Heroine.

- 05 (năm) đoạn ống nhựa trong phong bì ký hiệu KX08 gửi giám định có bám dính ma túy loại Methamphetamine.

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX09 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,090 gam loại Heroine.

- 01 (một) xilanh trong phong bì ký hiệu KX10 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroine.

- 01 (một) bình thủy tinh hình tháp trong hộp ký hiệu KX13 gửi giám định có bám dính ma túy loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng trong hộp ký hiệu KX16 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,919 gam loại Methamphetamine.

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong hộp ký hiệu KX16 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 6,258 gam loại Heroine.

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX17 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,178 gam loại Heroine.

- Mảnh giấy bạc ký hiệu A1 (trong phong bì ký hiệu KX06), A2 (trong hộp catton ký hiệu KX16) gửi giám định được xé ra từ một mảnh giấy bạc”.

Kết quả điều tra còn xác định được: Khoảng 14 giờ ngày 15/9/2021, tại khu vực cổng nhà Trần Xuân B ở Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; B đã bán cho Trần Đức A 03 (ba) gói ma túy “đá”, với giá 800.000 đ (*Tám trăm nghìn đồng*), sau đó Đức A đã mang số ma túy này đến nghĩa trang nhân dân xã N sử dụng hết và cách ngày bị bắt khoảng 3 đến 4 ngày, tại nhà của Trần Xuân B, B bán cho Nguyễn Văn Q 01 (một) gói ma túy đá với giá 170.000 đ (*Một trăm bảy mươi nghìn đồng*), sau đó Q đã mang số ma túy này đến khu vực bờ đê sông Hồng sử dụng hết.

Về nguồn gốc ma túy mà Trần Xuân B đã bán cho Trần Đức A, Nguyễn Văn Q và thu giữ nêu trên, B khai: mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu Đ, thuộc tỉnh Nam Định.

Ngày 11/10/2021, Công an huyện Lý Nhân ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đ (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Trần Đức A.

Vật chứng của vụ án:

- 07 (bảy) phong bì niêm phong số 210/PC09-MT lần lượt ghi: “Mẫu vật hoàn trả VV02”, “Mẫu vật hoàn trả KX03”, “Mẫu vật hoàn trả KX05”, “Mẫu vật hoàn trả KX08”, “Mẫu vật hoàn trả KX09”, “Mẫu vật hoàn trả KX10”, “Mẫu vật hoàn trả KX17” và 03 (ba) hộp giấy niêm phong số 210/PC09-MT lần lượt ghi: “Mẫu vật hoàn trả VV01”, “Mẫu vật hoàn trả KX13”, “Mẫu vật hoàn trả KX16”, 01 (một) phong bì niêm phong số 05/PC09-CH ghi “Mẫu vật hoàn trả”, do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định là ma túy thuộc danh mục Nhà nước độc quyền quản lý và dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 08 (tám) vỏ phong bì có ký hiệu lần lượt là: VV03; VV04; VV05; GN01; GN02; GN03; TN01; TN02.

- Đối với số tiền 20.000 đ (*Hai mươi nghìn đồng*) thu giữ của Trần Đức A, quá trình điều tra xác định là tài sản của Đức A. Đức A không có yêu cầu nhận lại.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ ngoài màu bạc thu giữ của Trần Đức A. Quá trình điều tra xác định Đức A đã dùng chiếc điện thoại này liên lạc với Trần Xuân B để mua trái phép chất ma túy về sử dụng; 01 (một) bật lửa màu đỏ là công cụ Đức A sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với 20 (hai mươi) tờ vé xổ số lô tô Hà Nam, loại 2.000 đồng, mở thưởng ngày 15/9/2021 thu giữ của Trần Đức A. Quá trình điều tra xác định các vé xổ số trên đều không trúng thưởng, Đức A không có yêu cầu nhận lại.

- Đối với số tiền 13.800.000 đ (*Mười ba triệu tám trăm nghìn đồng*) đã thu giữ của Trần Xuân B. Quá trình điều tra xác định trong đó có 1.300.000 đ (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*) là tiền bán ma túy cho Trần Đức A và Nguyễn Văn Q mà có. Số tiền 12.500.000 đ (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*) còn lại là tài sản hợp pháp của B, do B lao động làm ra mà có, B khai nhận sử dụng số tiền này vào mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ ngoài màu đen thu giữ của Trần Xuân B. Quá trình điều tra xác định B đã dùng chiếc điện thoại trên liên lạc với Trần Đức A để bán trái phép chất ma túy.

- Đối với 127 (một trăm hai mươi bảy) túi nilon màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 12 đoạn ống nhựa; 04 (bốn) bật lửa; 155 (một trăm năm mươi năm) ống nhựa các màu dài khoảng 20cm (đặc điểm chi tiết như biên bản khám xét đã mô tả). Quá trình điều tra xác định là công cụ Trần Xuân B sử dụng vào việc bán và sử dụng trái phép chất ma túy.

- 01 (một) đầu khò gas. Quá trình điều tra xác định mục đích để B hút thuốc lá, thuốc lào.

- 01 (một) túi nilon màu đen bên trong có 23 (hai mươi ba) xi lanh nhựa chưa qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định mục đích để Trần Xuân B mua về để tiêm phòng dịch cho gà và lợn.

- Đối với 01 (một) căn cước công dân mang tên Trần Xuân B. Quá trình điều tra xác định là giấy tờ hợp pháp của B, không liên quan đến vụ án.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH125, biển kiểm soát: 90B3 – 421.39. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị Y, sinh năm 1954, trú tại thôn T, xã N, huyện L (là mẹ đẻ của Trần Xuân B) không có liên quan đến tội phạm. Ngày 21/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Trần Thị Y.

- Đối với chiếc xe mô tô, biển kiểm soát: 90B2 – 288.01 thu giữ của Nguyễn Văn Q. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn Q sử dụng làm phương tiện đi mua trái phép chất ma túy.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ ngoài màu đen và số tiền 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Văn Q. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Q không liên quan đến vụ án.

Tất cả vật chứng, đồ vật, tài sản trên đã chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lý Nhân.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKSLN ngày 10/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Xuân B về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Văn Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Xuân B từ 09 năm tù đến 10 năm tù. Hình phạt bổ sung phạt bị cáo từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước và hướng xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) không áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn Q và hướng xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Trần Xuân B và Nguyễn Văn Q khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý nhân đã truy tố; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan(bà Trần Thị Y): không có ý kiến gì về việc chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH125, biển kiểm soát 90B3-421.39

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. *Do đó đủ cơ sở kết luận:*

Khoảng gần 18 giờ ngày 15/9/2021, tại nhà Trần Xuân B ở thôn T, xã N, huyện L, Trần Xuân B đã bán cho Trần Đức A 02 (hai) gói ma túy “đá” với giá 500.000 đ(*Năm trăm nghìn đồng*). Sau đó khoảng hơn 18 giờ cùng ngày cũng tại nhà Trần Xuân B, B đã bán cho Nguyễn Văn Q 01 (một) gói ma túy Heroine, khối lượng 0,178 gam với giá 200.000 đ(*Hai trăm nghìn đồng*). Số ma túy mua được Trần Đức A đã đem đến nghĩa trang nhân dân xã N sử dụng hết, còn Nguyễn Văn Q thấy lực lượng Công an đến nên đã ném ra vườn nhà B. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Xuân B phát hiện thu giữ gói Heroine của Q vừa mua được vớt ra vườn và 3,182 gam ma túy loại Methamphetamine, 6,348 gam ma túy loại Heroine của Trần Xuân B cất giữ để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Căn cứ Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ

quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy thì tổng khối lượng ma túy Trần Xuân B cất giữ để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân là 9,708 gam.

Ngoài ra còn xác định: Khoảng 14 giờ cùng ngày, tại khu vực cổng nhà Trần Xuân B, B đã bán cho Trần Đức A 03 (ba) gói ma túy “đá”, với giá 800.000 đ (*Tám trăm nghìn đồng*) và cách ngày bị bắt khoảng 3 đến 4 ngày, tại nhà của Trần Xuân B, B bán cho Nguyễn Văn Q 01 (một) gói ma túy đá với giá 170.000 đ (*Một trăm bảy mươi nghìn đồng*), số ma túy mua được Đức A, Q đã sử dụng hết.

Hành vi nêu trên của Trần Xuân B đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; hành vi của Nguyễn Văn Q đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân*: Bị cáo Trần Xuân B đã nhiều lần bị kết án về tội phạm chiếm đoạt tài sản nhưng đã được xóa án, bị Công an huyện Lý Nhân ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng đã chấp hành xong và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị Chủ tịch UBND huyện Lý Nhân ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong. Bị cáo Nguyễn Văn Q nhiều lần bị Chủ tịch UBND huyện Lý Nhân ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội tỉnh Hà Nam với thời gian 24 tháng (vào ngày 21/4/2009 và ngày 09/5/2012) và bị Công an huyện Lý Nhân, Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”; bị kết án kết án về tội chiếm đoạt tài sản và đang có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Xuân B không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo Trần Xuân B là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo nghề nghiệp không ổn định phải nuôi con nhỏ (sinh năm 2018), bản thân bị cáo thuộc hộ nghèo do UBND xã N đang quản lý, bị cáo có bố đẻ là ông Trần Xuân M được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương (Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Ba, Huy hiệu chiến sỹ Trường Sơn, Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì), được Bộ trưởng quốc phòng tặng bằng khen, Bộ lao động Thương binh -Xã hội chứng nhận là bệnh binh và được Chủ tịch UBND huyện Lý Nhân chứng nhận danh hiệu “*Người nông dân kiểu mẫu*”; bị cáo Nguyễn

Văn Q đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự - Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Xuân B và Nguyễn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo có nhân thân rất xấu vì vậy phải xử phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được các bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo yên tâm chấp hành án sớm hòa nhập cộng đồng xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Xuân B phạm tội nhằm mục đích thu lợi nên cần phải phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tuy nhiên cũng xem xét về hoàn cảnh điều kiện thực tế của bị cáo để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp. Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Q.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 07 (bảy) phong bì niêm phong số 210/PC09-MT lần lượt ghi: “Mẫu vật hoàn trả VV02”, “Mẫu vật hoàn trả KX03”, “Mẫu vật hoàn trả KX05”, “Mẫu vật hoàn trả KX08”, “Mẫu vật hoàn trả KX09”, “Mẫu vật hoàn trả KX10”, “Mẫu vật hoàn trả KX17” và 03 (ba) hộp giấy niêm phong số 210/PC09-MT lần lượt ghi: “Mẫu vật hoàn trả VV01”, “Mẫu vật hoàn trả KX13”, “Mẫu vật hoàn trả KX16”, 01 (một) phong bì niêm phong số 05/PC09-CH ghi “Mẫu vật hoàn trả”, do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định là ma túy thuộc danh mục Nhà nước độc quyền quản lý và dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 08 (tám) vỏ phong bì có ký hiệu lần lượt là: VV03; VV04; VV05; GN01; GN02; GN03; TN01; TN02 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy..

- Đối với số tiền 20.000 đ (*Hai mươi nghìn đồng*) thu giữ của Trần Đức A không liên qua đến việc phạm tội. Đức A không có yêu cầu nhận lại. Do đó tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ ngoài màu bạc, màn hình bị nứt vỡ đã cũ, qua sử dụng thu giữ của Trần Đức A. Đức A đã dùng chiếc điện thoại này liên lạc với Trần Xuân B để mua trái phép chất ma túy về sử dụng. Do đó cần tịch thu nộp, ngân sách nhà nước; 01 (một) bật lửa màu đỏ (được niêm phong trong phong bì kí hiệu VV06) thu của Trần Đức A là công cụ Đức A sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 20 (Hai mươi) tờ vé xổ số lô tô Hà Nam, loại 2.000 đồng, mở thưởng ngày 15/9/2021 thu giữ của Trần Đức A đều không trúng thưởng, Đức A không có yêu cầu nhận lại. Do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với số tiền 13.800.000 đ (*Mười ba triệu tám trăm nghìn đồng*) (đã thu giữ của Trần Xuân B trong đó có 1.300.000 đ (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*))

là tiền bán ma túy cho Trần Đức A và Nguyễn Văn Q mà có. Số tiền 12.500.000 đ (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*) còn lại là tài sản hợp pháp của B, do B lao động mà có, B khai nhận sử dụng số tiền này vào mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Do đó cần tịch thu nộp, ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ ngoài màu đen thu giữ của Trần Xuân B đã cũ qua sử dụng. B đã dùng chiếc điện thoại trên liên lạc với Trần Đức A để bán trái phép chất ma túy. Do đó cần tịch thu và nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 127 (một trăm hai mươi bảy) túi nilon màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 12 đoạn ống nhựa (dạng ống hút nước mía); 04 (bốn) bật lửa đã qua sử dụng, loại bật lửa nhựa; 155 (một trăm năm mươi năm) ống nhựa các màu dài khoảng 20cm (đặc điểm chi tiết như biên bản khám xét đã mô tả) được niêm phong bì và hộp catton ký hiệu lần lượt là: KX 01, KX 02, KX 11, KX 04, KX 07 và KX 15, là công cụ Trần Xuân B sử dụng vào việc bán và sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (một) đầu khò gas được niêm phong trong hộp catton ký hiệu KX 12 mục đích B mua về để B hút thuốc lá, thuốc Lào và không thừa nhận làm dụng cụ sử dụng ma túy, B không có nhu cầu nhận lại. Do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (một) túi nilon màu đen bên trong có 23 (Hai mươi ba) xi lanh nhựa chưa qua sử dụng được niêm phong trong hộp catton ký hiệu KX 14, mục đích để Trần Xuân B mua về để tiêm phòng dịch cho gà và lợn và B không dùng mục đích gì khác, B cũng không có nhu cầu nhận lại. Do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) căn cước công dân mang tên Trần Xuân B là giấy tờ hợp pháp của B nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 90B2 – 288.01 thu giữ của Nguyễn Văn Q là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn Q nhưng Q sử dụng làm phương tiện đi mua trái phép chất ma túy. Do đó cần tịch thu nộp, ngân sách Nhà nước

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ qua sử dụng và số tiền 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Văn Q. Đây là tài sản hợp pháp của Q không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Văn Q. Riêng số tiền 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*) quản lý để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo.

[8] Các vấn đề khác:

- Đối với Trần Đức A ngày 15/9/2021 đã có hành vi mua ma túy của Trần Xuân B và đã sử dụng hết. Bản thân Đức A hiện không có tiền án, tiền sự nên không xử lý về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 11/10/2021, Công an huyện Lý Nhân ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000

đ(Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Trần Đức A là phù hợp.

- Đối với đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho Trần Xuân B ở khu vực cầu Đ, tỉnh Nam Định như B đã khai. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị can, ngoài ra không còn thông tin, tài liệu gì khác để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý về hành vi "*Mua bán trái phép chất ma túy*" là có căn cứ.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, SH125, Biển kiểm soát 90B3-421.39 là tài sản hợp pháp của Bà Trần Thị Y (là mẹ đẻ của bị cáo Trần Xuân B) không liên quan đến tội phạm. Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Huyện Lý Nhân đã trả chiếc xe trên cho Bà Y là phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Xuân B.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân B phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Trần Xuân B 09(chín) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2021.

2. Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 35; khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Phạt bị cáo Trần Xuân B 5000.000 đ (*Năm triệu đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 07 (bảy) phong bì niêm phong số 210/PC09-MT lần lượt ghi: "Mẫu vật hoàn trả VV02", "Mẫu vật hoàn trả KX03", "Mẫu vật hoàn trả KX05", "Mẫu vật hoàn trả KX08", "Mẫu vật hoàn trả KX09", "Mẫu vật hoàn trả KX10", "Mẫu vật hoàn trả KX17" và 03 (ba) hộp giấy niêm phong số 210/PC09-MT lần lượt ghi: "Mẫu vật hoàn trả VV01", "Mẫu vật hoàn trả KX13", "Mẫu vật hoàn trả KX16", 01 (một) phong bì niêm phong số 05/PC09-CH ghi "Mẫu vật hoàn trả"; 08 (tám) vỏ phong bì có ký hiệu lần lượt là: VV03; VV04; VV05; GN01; GN02; GN03; TN01; TN02; 20 (hai mươi) tờ vé xổ số lô tô Hà Nam ,loại 2.000 đồng, mở thưởng ngày 15/9/2021 không trúng thưởng; 01 (một) bật lửa màu đỏ

được niêm phong trong phong bì kí hiệu VV06; 04 (bốn) lửa đã qua sử dụng loại bật lửa nhựa được niêm phong trong bì KX07.

+ 127 (một trăm hai mươi bảy) túi nilon màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 12 đoạn ống nhựa (dạng ống hút nước mía); 155 (một trăm năm mươi năm) ống nhựa các màu dài khoảng 20cm (đặc điểm chi tiết như biên bản khám xét đã mô tả) được niêm phong trong bì và hộp catton ký hiệu lần lượt là: KX01, KX02, KX11, KX04 và KX15.

+ 01 (một) đầu khò gas được niêm phong trong hộp catton ký hiệu KX 12

+ 01 (một) túi nilon màu đen bên trong có 23 (hai mươi ba) xi lanh nhựa chưa qua sử dụng được niêm phong trong hộp catton ký hiệu KX 14.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone, vỏ ngoài màu bạc, màn hình bị nứt vỡ, số imei 356955063625912 đã cũ, qua sử dụng thu của Trần Đức A; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone, vỏ ngoài màu đen số imei 359469085599300 đã cũ, qua sử dụng thu của Trần Xuân B.

+ 01 (một) chiếc xe mô tô EXCITER màu xanh, biển kiểm soát: 90B2 - 288.01 số máy: G3D4E-310144, số khung: RLCUG 0610 GY 295536 của Nguyễn Văn Q.

+ Số tiền 13.800.000 đ (Mười ba triệu tám trăm nghìn đồng) thu của Trần Xuân B và 20.000 đ (Hai mươi nghìn đồng) thu của Trần Đức A.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Q 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu nokia, màu đen đã cũ qua sử dụng cùng số tiền 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng). Riêng số tiền 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) quản lý để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

- Trả lại cho Trần Xuân B 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Trần Xuân B.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 12/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Xuân B và Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà Trần Thị Y) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Trần Đức A) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Đinh Thành Nam